

các Điều 44, 45, 46, 47, 48, 49 của Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính.

Điều 28. Xử lý vi phạm đối với người có thẩm quyền xử lý vi phạm hành chính

Việc xử lý vi phạm đối với người có thẩm quyền xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực thủy sản tuân theo quy định tại Điều 121 của Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính.

Điều 29. Khiếu nại, tố cáo

Quyền khiếu nại của tổ chức, cá nhân về quyết định xử phạt vi phạm hành chính, quyết định áp dụng các biện pháp ngăn chặn và bảo đảm việc xử lý vi phạm hành chính; quyền tố cáo của mọi công dân về hành vi trái pháp luật trong xử lý vi phạm hành chính; thẩm quyền, thủ tục, thời hạn giải quyết khiếu nại, tố cáo được thực hiện theo quy định tại Điều 118 của Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính.

Chương IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 30. Hiệu lực của Nghị định

1. Nghị định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

2. Nghị định này thay thế Nghị định số 48/CP ngày 12 tháng 8 năm 1996 của Chính phủ quy định xử phạt hành chính trong lĩnh vực bảo vệ nguồn lợi thủy sản.

3. Các quy định khác về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thủy sản trái với Nghị định này đều bãi bỏ.

Điều 31. Trách nhiệm hướng dẫn và thi hành Nghị định

Bộ trưởng Bộ Thủy sản có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra việc thi hành Nghị định này.

Bộ trưởng các Bộ, Thủ trưởng các cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy

ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này./.

TM. Chính phủ
Thủ tướng

PHAN VĂN KHẢI

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

QUYẾT ĐỊNH của Thủ tướng Chính phủ số 118/2003/QĐ-TTg ngày 11/6/2003 về việc thành lập Ban Chỉ đạo quy hoạch và đầu tư xây dựng vùng Thủ đô Hà Nội.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Xây dựng tại Tờ trình số 04/TTr-BXD ngày 25 tháng 3 năm 2003,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Ban Chỉ đạo quy hoạch và đầu tư xây dựng vùng Thủ đô Hà Nội với chức năng và quyền hạn như sau:

1. Chỉ đạo công tác quy hoạch và đầu tư xây dựng trong vùng Thủ đô Hà Nội.

2. Chỉ đạo việc thẩm định và đề xuất các cơ chế, giải pháp đặc thù trong quá trình thực hiện quy hoạch và quản lý đầu tư xây dựng trong vùng Thủ đô Hà Nội, trình Thủ tướng Chính phủ

xem xét, quyết định hoặc được Thủ tướng Chính phủ ủy quyền quyết định.

3. Kiểm tra, đôn đốc các Bộ, ngành liên quan, Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội và các tỉnh: Hà Tây, Hòa Bình, Vĩnh Phúc, Bắc Ninh, Hưng Yên, Hải Dương, Hà Nam thực hiện quy hoạch và quản lý đầu tư xây dựng trong vùng Thủ đô Hà Nội; quyết định các biện pháp xử lý vướng mắc trong quá trình thực hiện.

4. Chỉ đạo việc hợp tác với các tổ chức, các chuyên gia trong nước và nước ngoài để nghiên cứu, thực hiện quy hoạch và quản lý đầu tư xây dựng trong vùng Thủ đô Hà Nội.

Điều 2. Thành viên Ban Chỉ đạo gồm có:

- Trưởng Ban: Phó Thủ tướng Chính phủ.
- Phó trưởng Ban thường trực: Bộ trưởng Bộ Xây dựng.
- Phó trưởng Ban: Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải.
- Các ủy viên:
 1. Thứ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư,
 2. Thứ trưởng Bộ Tài chính,
 3. Thứ trưởng Bộ Quốc phòng,
 4. Thứ trưởng Bộ Công nghiệp,
 5. Thứ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn,
 6. Thứ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường,
 7. Phó chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ,
 8. Phó chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội,
 9. Phó chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tây,
 10. Phó chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình,
 11. Phó chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc,

12. Phó chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Ninh,

13. Phó chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên,

14. Phó chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương,

15. Phó chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam.

Điều 3. Đối với những văn bản thuộc thẩm quyền của Thủ tướng Chính phủ, Trưởng ban Ban Chỉ đạo sử dụng con dấu của Chính phủ.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Trưởng ban Ban Chỉ đạo; các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ; Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh: Hà Tây, Hòa Bình, Vĩnh Phúc, Bắc Ninh, Hưng Yên, Hải Dương và Hà Nam chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Thủ tướng Chính phủ

PHAN VĂN KHẢI

QUYẾT ĐỊNH của Thủ tướng Chính phủ số 119/2003/QĐ-TTg ngày 11/6/2003 phê duyệt kế hoạch tổng thể ứng dụng công nghệ thông tin ngành tài chính đến năm 2010.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;